

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST

Ngày 17/5/2021

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Nam;

2. Bà Lương Thị Như Nga.

*- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trực.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 679/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm: 1972.*

*- Bị đơn: Anh Diệp Hoàng K, sinh năm 1974.*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, ấp D, xã L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

(Chị P, anh K vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\* Tại đơn khởi kiện ngày 08/12/2020, bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 15/12/2020, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu P trình bày:*

Vào năm 1998, chị và anh K tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân là do anh K không lo làm ăn, thường xuyên nhậu say sưa và đánh đập chị. Từ tháng 11/2020, chị về nhà mẹ

ruột sinh sống và ly thân cho đến nay. Hiện tại, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị và anh K có 03 con chung là cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh ngày 25/7/2000 hiện nay đã trưởng thành, cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh ngày 06/02/2007 và cháu Diệp Hạ V, sinh ngày 08/8/2015. Khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu K và cháu V và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

\* Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã triệu tập hợp lệ anh K nhưng anh K không đến tòa án làm việc cũng như trình bày ý kiến.

*\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:*

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự và về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu P và anh Diệp Hoàng K. Chị Nguyễn Thị Thu P được ly hôn với anh Diệp Hoàng K. Giao cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh ngày 06/02/2007 và cháu Diệp Hạ V, sinh ngày 08/8/2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị Thu P khởi kiện ly hôn với anh Diệp Hoàng K. Anh K có nơi cư trú tại tổ 7, ấp D, xã L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Diệp Hoàng K vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; ngày 20/4/2021 Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 - BLTTDS. Quyết định hoãn phiên tòa có thông báo thời gian mở lại phiên tòa và tổng đạt hợp lệ cho các đương sự, nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; chị Nguyễn Thị Thu P là nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 và khoản 1,3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc bị đơn không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 6, Điều 72 – BLTTDS.

[3] Về nội dung:

[3.1] Quan hệ hôn nhân giữa Chị P và anh K được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị P và anh K phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm, anh K không quan tâm chăm sóc đến vợ con, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt và sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Về phía bị đơn – anh Diệp Hoàng K không đến Tòa án trình bày ý kiến, không tham gia hòa giải và phiên tòa xét xử, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng..., thể hiện anh K không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ. Do đó, chị P yêu cầu ly hôn với anh K là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị P và anh K có 03 con chung; Cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh năm 2000, cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh ngày 06/02/2007 và cháu Diệp Hạ V, sinh ngày 08/8/2015. Khi ly hôn, chị P yêu cầu nuôi dưỡng cháu K và cháu V.

Xét yêu cầu của chị P, nhận thấy: Cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh năm 2000, hiện nay đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét. Đối với cháu K có nguyện vọng được sinh sống cùng với mẹ (BL 19), cháu V hiện còn nhỏ nên cần có sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ và hiện nay hai cháu đang sinh sống với chị P. Vì vậy, giao cháu K và cháu V cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị P không yêu cầu nên không xem xét. Tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận nên không xem xét.

[3.4] Về nợ chung: Chị P khai không có nên không xem xét.

[4] Về án phí: Chị P là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị P và anh K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu P. Chị Nguyễn Thị Thu P được ly hôn với anh Diệp Hoàng K.

2. Về con chung: Giao cháu Diệp Hoàng Anh K, sinh ngày 06/02/2007 và cháu Diệp Hạ V, sinh ngày 08/8/2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Tạm thời anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị P khai không có nên không xem xét.

5. Về án phí: Chị P phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Phương đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0008153 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh. Chị P đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Hội thẩm nhân dân**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thế Nam**

**Lương Thị Như Nga**

**Phan Anh Kiệt**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ĐN;
- VKS cùng cấp;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS TP.LK;
- UBND xã Bình Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phan Anh Kiệt**